

Số: /KH-UBND

TP. Lào Cai, ngày tháng 3 năm 2024

## KẾ HOẠCH

### Thực hiện Chỉ thị số 30-CT/TU ngày 10/10/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Lào Cai về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác giáo dục nghề nghiệp, phát triển thị trường lao động, tạo việc làm trên địa bàn thành phố Lào Cai năm 2024

Thực hiện Kế hoạch số 95/KH-UBND ngày 06/02/2024 của UBND tỉnh Lào Cai về thực hiện Chỉ thị số 30-CT/TU ngày 10/10/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác giáo dục nghề nghiệp, phát triển thị trường lao động, tạo việc làm trên địa bàn tỉnh Lào Cai năm 2024 (gọi tắt là Chỉ thị số 30-CT/TU), UBND thành phố Lào Cai xây dựng Kế hoạch tổ chức thực hiện. Cụ thể như sau:

## I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

### 1. Mục đích

Cụ thể hóa Kế hoạch số 95/KH-UBND ngày 06/02/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai về việc tăng cường triển khai thực hiện Chỉ thị số 30-CT/TU ngày 10/10/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

Triển khai có hiệu quả các giải pháp về phát triển giáo dục nghề nghiệp, thị trường lao động, tạo việc làm; huy động sự vào cuộc và phát huy sức mạnh của cả hệ thống chính trị trong triển khai thực hiện nhằm đổi mới cơ bản, mạnh mẽ về chất lượng giáo dục nghề nghiệp, lao động việc làm, đào tạo lực lượng lao động trên địa bàn thành phố đảm bảo đủ về số lượng, cơ cấu và chất lượng phù hợp với nhu cầu sử dụng, gắn đào tạo nghề với giải quyết việc làm.

### 2. Yêu cầu

Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, các tổ chức chính trị - xã hội về vai trò, vị trí và tầm quan trọng của công tác giáo dục nghề nghiệp, lao động, việc làm trong việc phát triển kinh tế, đảm bảo an sinh xã hội trên địa bàn thành phố.

Các cơ quan, đơn vị được giao xác định rõ nhiệm vụ trọng tâm, giải pháp chủ yếu gắn với thực tiễn của địa phương và cơ quan, đơn vị; bảo đảm sự phối hợp kịp thời, chặt chẽ, hiệu quả giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương trong thực hiện Chỉ thị số 30-CT/TU, thực hiện tuyển sinh, mở các lớp đào tạo nghề đúng đối tượng, đúng quy trình, quy định và danh mục nghề đào tạo theo kế hoạch; đảm bảo 100% số người lao động sau đào tạo thuộc chỉ tiêu ngân sách giao có việc làm và thu nhập ổn định, trong đó số có việc làm phù hợp với nghề đào tạo.

## II. CHỈ TIÊU THỰC HIỆN

## **1. Thực hiện công tác truyền thông, tư vấn, hướng nghiệp giáo dục nghề nghiệp và việc làm**

- Nội dung: Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục, vận động nhằm thay đổi nhận thức, trách nhiệm và hành động của cấp ủy, chính quyền, các cơ quan, đoàn thể, tổ chức xã hội, doanh nghiệp, cộng đồng dân cư, từng hộ gia đình và người dân về học nghề, việc làm hợp pháp có thu nhập ổn định cho người lao động, giúp thực hiện thành công công cuộc giảm nghèo bền vững ở các địa phương.

Đa dạng hóa các hình thức, phương thức tuyên truyền cung cấp thông tin. Khuyến khích thành lập các nhóm zalo Tổ trưởng/trưởng thôn và các thành viên thuộc cụm, tổ dân cư để tăng cường trao đổi thông tin chính thống về định hướng học nghề gắn với giải quyết việc làm, nhu cầu nhân lực, tuyển lao động của doanh nghiệp đến với người dân

Tổ chức truyền thông, hướng nghiệp, hỗ trợ khởi nghiệp và tạo việc làm. Dự kiến tổ chức từ 35 - 40 hội nghị với 1.300 đến 1.500 đại biểu.

- Kinh phí thực hiện: Từ nguồn chương trình mục tiêu quốc gia và các nguồn khác theo quy định hiện hành.

- Đơn vị thực hiện: Phòng Lao động - TBXH; Trung tâm GDNN-GDTX thành phố.

## **2. Hỗ trợ đào tạo nghề cho người lao động**

### **2.1. Đào tạo nghề trình độ Cao đẳng, Trung cấp:**

- Phối hợp các trường, cơ sở, các tổ chức kinh tế trong và ngoài địa bàn tỉnh tuyển sinh đào tạo, bồi dưỡng cho khoảng 2.500 lượt người. Trong đó: Cao đẳng nghề 350 người; Trung cấp nghề 750 người; Sơ cấp và đào tạo nghề thường xuyên 1.400 người.

- Các ngành nghề đào tạo: Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành; Quản trị khách sạn; Quản trị doanh nghiệp vừa và nhỏ; Nghiệp vụ nhà hàng - khách sạn; Nghiệp vụ lễ tân; Hướng dẫn du lịch; Tạo mẫu và chăm sóc sắc đẹp; Nghiệp vụ chế biến món ăn; Pha chế đồ uống; Ngoại ngữ (Tiếng Anh, Tiếng Nhật, Tiếng Trung Quốc); Y dược; Điều dưỡng; Công nghệ ô tô; Điện dân dụng - công nghiệp; Kỹ thuật xây dựng; Kỹ thuật gò hàn; Cốt thép hàn; Xây dựng dân dụng và Công nghiệp; Vận hành nhà máy thủy điện; Thương mại điện tử; Logistics; Các nghề thuộc lĩnh vực Nông - lâm nghiệp.

2.2. Đào tạo nghề trình độ sơ cấp và dạy nghề dưới 03 tháng đối với lao động nông thôn, đồng bào dân tộc thiểu số (*Chương trình Mục tiêu quốc gia*):

- Nội dung: Dự kiến tuyển sinh mở từ 05 -08 lớp đào tạo nghề trình độ sơ cấp và dạy nghề dưới 03 tháng (số lượng khoảng 200-240 học viên).

- Ngành nghề đào tạo: Các nghề thuộc lĩnh vực phi nông nghiệp và các nghề thuộc lĩnh vực nông nghiệp phù hợp với thị trường lao động trong và ngoài tỉnh.

- Kinh phí thực hiện: Từ nguồn chương trình mục tiêu quốc gia.

- Đơn vị chủ trì thực hiện: Trung tâm GDNN-GDTX thành phố.

## **3. Hỗ trợ giải quyết việc làm**

Gắn đào tạo nghề với giải quyết việc làm, chú trọng đào tạo đón đầu nhu cầu nhân lực cho doanh nghiệp và thị trường lao động; Trong đó, tập trung vào đối tượng lao động thuộc hộ nghèo, cận nghèo, hộ mới thoát nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số,... Thực hiện rà soát, khảo sát nắm bắt nhu cầu lao động để xây dựng kế hoạch tư vấn, phiên giao dịch giới thiệu việc làm trong nước và tổ chức đưa người đi việc ở nước ngoài theo hợp đồng.

Phối hợp với Ngân hàng chính sách xã hội - Chi nhánh tỉnh Lào Cai triển khai có hiệu quả Chương trình vay vốn tín dụng hỗ trợ phát triển sản xuất, tạo việc làm mới, tạo thu nhập ổn định cho người lao động trên địa bàn thành phố.

Đảm bảo 100% lao động có nhu cầu tìm việc làm được tiếp cận các thông tin đào tạo, tuyển dụng lao động của doanh nghiệp, các dịch vụ tư vấn giới thiệu việc làm. Thực hiện giới thiệu việc làm cho 2.950 lao động, trong đó có khoảng 1.850 lao động nữ. Phấn đấu *“Mỗi hộ gia đình thuộc hộ nghèo (trừ hộ nghèo bất khả kháng), cận nghèo, mới thoát nghèo, dân tộc thiểu số... có ít nhất một người trong độ tuổi lao động được giới thiệu việc làm ổn định, thường xuyên, có thu nhập đảm bảo cuộc sống”*.

Tăng cường công tác phối hợp giữa các ngành trong triển khai thực hiện công tác thu thập, lưu trữ và cập nhật thông tin thị trường lao động trên địa bàn thành phố.

### **III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP**

1. Đưa công tác giáo dục nghề nghiệp, lao động, việc làm là nhiệm vụ trọng tâm cần ưu tiên chỉ đạo, giao chỉ tiêu thực hiện cụ thể cho các xã, phường năm 2024.

2. Tiếp tục quán triệt sâu rộng nội dung Nghị quyết Hội nghị Trung ương 8 khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế; Chỉ thị số 24/CT-TTg ngày 28/5/2020 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh phát triển nhân lực có kỹ năng nghề, góp phần nâng cao năng suất lao động, tăng năng lực cạnh tranh cấp tỉnh trong tình hình mới; Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 14/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc đảm bảo việc làm bền vững, nâng cao mức sống, cải thiện điều kiện làm việc của công nhân lao động tới các cấp ủy, tổ chức đảng, đoàn thể, các địa phương, doanh nghiệp và người lao động biết, thực hiện; Nghị quyết 06/NQ-CP ngày 10/01/2023 của Chính phủ về phát triển thị trường lao động linh hoạt, hiện đại, hiệu quả, bền vững và hội nhập nhằm phục hồi nhanh kinh tế - xã hội,...

3. Chủ động làm tốt công tác dự báo, dự đoán nhu cầu và xu hướng phát triển nghề nghiệp trong tỉnh, khu vực, trong nước và quốc tế.

4. Thu hút từ 2 - 4 cơ sở giáo dục nghề nghiệp ngoài tỉnh vào tham gia liên kết đào tạo cung ứng nhân lực cho địa phương; khuyến khích thành lập các cơ sở giáo dục nghề nghiệp tư thực trên địa bàn thành phố.

5. Đẩy mạnh chuyên đổi số, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, đa dạng hóa phương thức tổ chức quá trình dạy học, xây dựng cơ sở dữ liệu thông tin thị trường lao động các cơ sở đào tạo, các doanh nghiệp để tạo sự kết nối, chia sẻ thông tin giữa các bên. Tăng cường số lượng, chất lượng đội ngũ cán bộ quản

lý và giáo viên dạy nghề cho các cơ sở giáo dục nghề nghiệp bảo đảm chất lượng dạy và học.

6. Tăng cường quản lý nhà nước đối với các hoạt động giáo dục nghề nghiệp, lao động, việc làm; tăng cường sự phối hợp giữa các sở, ngành, địa phương có liên quan trong bảo đảm an ninh công dân, người lao động, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người lao động.

7. Xây dựng kế hoạch đào tạo, cung ứng lao động đáp ứng yêu cầu sử dụng nhân lực của địa phương và thị trường lao động. Gắn chặt giữa đào tạo nghề với giải quyết việc làm, chú trọng đào tạo đón đầu nhu cầu nhân lực cho doanh nghiệp và thị trường lao động

8. Thường xuyên rà soát, khảo sát nắm bắt nhu cầu của người lao động để xây dựng kế hoạch tư vấn, giới thiệu việc làm trong nước và tổ chức đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng. Tăng cường triển khai có hiệu quả các chương trình vay vốn tín dụng hỗ trợ phát triển sản xuất; đa dạng hoá các nguồn tín dụng nhằm thúc đẩy tạo việc làm mới, tạo thu nhập ổn định cho lao động địa phương, đặc biệt là đối với 6 thôn đặc biệt khó khăn trên địa bàn thành phố.

#### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

##### **1. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội**

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện chức năng quản lý nhà nước về các công tác giáo dục nghề nghiệp, việc làm trên địa bàn thành phố trên địa bàn.

- Tham mưu chỉ đạo ban hành thực hiện các văn bản chuyển tải thông tin đa chiều về tuyển sinh đào tạo, tuyển dụng lao động của các trường, cơ sở, các tổ chức kinh tế đến cơ quan, đơn vị chức năng và nhân dân, người lao động thành phố.

- Thực hiện tuyên truyền, kiểm tra, giám sát, đánh giá công tác đào tạo nghề và giải quyết việc làm cho lao động trên địa bàn. Tổng hợp kết quả, báo cáo kết quả triển khai thực hiện công tác đào tạo nghề, giải quyết việc làm trên địa bàn gửi Ủy ban nhân dân thành phố, Sở Lao động - TBXH theo quy định.

##### **2. Trung tâm GDNN - GDTX thành phố; Các đơn vị giáo dục nghề nghiệp liên quan**

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị, ủy ban nhân dân các xã, phường triển khai thực hiện các nhiệm vụ đào tạo nghề cho người lao động theo quy định. Tăng cường công tác phối hợp, liên kết tuyển sinh đào tạo theo kế hoạch.

- Chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân các xã, phường, đoàn thể, doanh nghiệp, Hợp tác xã tổ chức tuyên truyền, tư vấn, hướng nghiệp, tuyển sinh đào tạo nghề cho người lao động đảm bảo đúng đối tượng.

- Bảo đảm cơ sở vật chất, trang thiết bị, giáo viên và các điều kiện để tổ chức hỗ trợ đào tạo, thực hiện quy trình đào tạo theo quy định.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong công tác đào tạo; xây dựng cơ chế để người học và người sử dụng lao động tham gia đánh giá chất lượng đào tạo. Hình thành mối quan hệ chặt chẽ giữa cơ sở giáo dục nghề nghiệp

và các trung tâm dịch vụ việc làm, hội chợ, phiên giao dịch việc làm nhằm hỗ trợ người học tìm việc làm sau đào tạo.

### **3. Phòng Kinh tế**

- Phối hợp tham mưu xây dựng các cơ chế, chính sách thu hút, phát triển doanh nghiệp vào thành phố đầu tư, đặc biệt là doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, tạo ra thị trường thu hút việc làm cho người lao động thành phố. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng kế hoạch đào tạo nghề cho lao động nông thôn gắn với giải quyết việc làm hiệu quả.

- Thực hiện triển khai có hiệu quả các chính sách phát triển sản xuất, xây dựng và phát triển các chuỗi liên kết giá trị trong lĩnh vực nông nghiệp; Hướng dẫn, chỉ đạo các xã phát triển kinh tế hộ gia đình, trang trại, hợp tác xã, tổ hợp tác, thúc đẩy liên kết giữa các loại hình kinh tế ở nông thôn. Lòng ghép nguồn lực đầu tư từ các Chương trình mục tiêu quốc gia để thực hiện mục tiêu của kế hoạch.

### **4. Phòng Văn hoá và Thông tin; Trung tâm Văn hoá, Thể thao - Truyền thông**

- Tham mưu triển khai công tác thông tin, tuyên truyền nội dung kế hoạch đến các cơ quan, đơn vị, người lao động trên địa bàn biết, thực hiện.

- Tăng cường thực hiện các chuyên mục truyền thông về đào tạo nghề, lao động việc làm đến các cấp, ngành, doanh nghiệp và nhân dân trên địa bàn thành phố để đẩy mạnh công tác đào tạo nghề, giải quyết việc làm cho người dân.

**5. Phòng Tài chính - Kế hoạch:** Tham mưu cấp kinh phí phục vụ triển khai kế hoạch. Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát tình hình sử dụng kinh phí, quyết toán kinh phí theo quy định của pháp luật.

### **6. Ủy ban nhân dân các xã, phường**

- Chủ động xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai hoàn thành các nhiệm vụ của kế hoạch. Thực hiện kịp thời, triệt để các văn bản chuyển tải thông tin về tuyển sinh đào tạo, tuyển dụng và quản lý lao động theo chỉ đạo.

- Định kỳ hàng tháng tổng hợp, cập nhật danh sách số người lao động có nhu cầu đào tạo, tìm kiếm việc làm, tuyển dụng sau đào tạo... gửi Ủy ban nhân dân thành phố (qua phòng Lao động - Thương binh và Xã hội) theo quy định.

### **7. Đề nghị Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh:**

- Chủ trì, phối hợp với thành phố và các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội đề nghị bổ sung nguồn vốn, quản lý và giải ngân hiệu quả nguồn vốn vay giải quyết việc làm năm 2024, nhất là đối với lao động sau đào tạo có nhu cầu vay vốn để phát triển kinh tế.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan của thành phố triển khai chương trình tín dụng cho vay vốn hỗ trợ giải quyết việc làm trên địa bàn thành phố.

**8. Đề nghị Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam thành phố, các tổ chức chính trị - xã hội thành phố:** Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của mình tham gia tổ chức triển khai các hoạt động của Kế hoạch; Tăng cường công tác giám sát và phản biện góp phần nâng cao hiệu quả công tác giáo dục nghề nghiệp, phát triển thị trường lao

động, tạo việc làm cho người lao động trên địa bàn.

Trên đây, là Kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 30-CT/TU, ngày 10/10/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy của UBND thành phố Lào Cai năm 2024. Yêu cầu các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, phường triển khai, thực hiện./.

***Nơi nhận:***

- TT Thành ủy, HĐND TP;
- Lãnh đạo UBND TP;
- Sở Lao động -TBXH;
- Các cơ quan, đơn vị TP;
- UBND các xã, phường ;
- Lưu VT, LĐTBXH (02 bản).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Ngô Vũ Quốc**